

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Na.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Kim

Ông Hoàng Văn Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2017/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L sinh ngày 11 tháng 10 năm 1982 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nông Thị X; có vợ Triệu Thị H và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không, bị bắt tạm giam ngày 27 tháng 9 năm 2017: Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Bích Thu là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn có mặt.

- Bị hại: Ông Hoàng Đức A, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn: Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Bà Lương Thị Q sinh năm 1968. Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Ông Lương Xuân B sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Ông Lương Xuân Đ sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24 tháng 9 năm 2017 Hoàng Văn L đang ở nhà thì nghe có tiếng nói chuyện ở dưới đường liên thôn gần nhà L, giữa bà Lương Thị Q với ông Hoàng Đức A. L cho rằng bà Q đang nói chuyện với Lương Văn E (con trai bà Q). Do có mâu thuẫn từ trước với Lương Văn E, nên Hoàng Văn L liền lấy một chiếc đèn pin và một con dao nhọn (loại dao bầu) mục đích đi ra đường để đánh E vì L cho rằng E biết việc con trai của L là Hoàng Văn P, bỏ nhà đi Trung Quốc làm thuê mà không nói cho L biết. Khi L đi ra đến đường thì nhìn thấy bà Q đỗ xe mô tô ở phía trước và Hoàng Đức A đang đi bộ ở phía sau, L dùng tay trái cầm đèn pin soi vào mặt A để xem có phải E không. Do bị soi đèn pin vào mặt nên giữa A và L đã có lời qua tiếng lại, xô đẩy lẫn nhau, lúc này L đứng đối diện A cách khoảng 50cm, L đã dùng tay trái cầm đèn pin và dao, tay phải tát một phát trúng vào cằm bên trái của A, liền ngay sau đó L cầm dao bằng tay phải, mũi dao hướng về phía A để tầm ngang sườn và đâm một nhát vào bên phải bụng của A. L rút dao ra thấy A bị thương chảy máu, hai bên tiếp tục giằng co nhau, sau khi A giằng lấy được con dao thì có Lương Xuân Đ và Lương Xuân B đi qua vào can ngăn, L bỏ chạy về nhà, A được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 24 tháng 9 năm 2017 đến ngày 02 tháng 10 năm 2017 thì ra viện. Vật chứng thu giữ được là một con dao bầu, chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, đầu nhọn, có chiều dài 35cm, bản rộng 7cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 256/2017/TgT ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hoàng Đức A như sau: Sẹo ổ bụng cạnh rốn bên phải, tỷ lệ 03%. Phẫu thuật thăm dò ổ bụng, không phải can thiệp các cơ quan phủ tạng, tỷ lệ 21%. Tổng tỷ lệ cộng lùi là 23%.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn L khai nhận: Chiều ngày 24 tháng 9 năm 2017 L đi ăn cưới nhà ông Z cùng thôn cách khoảng 200 mét, sau khi ăn cưới về đến khoảng 18 giờ 30 phút thì nghe có tiếng bà Q đang nói chuyện với ai đó ở dưới nhà, L nghĩ là bà Q đang nói chuyện với E vì trong đám cưới L đã thấy E cùng ăn đám cưới, nên đã chuẩn bị đèn pin và dao mục đích là xuống đánh nhau với E. Khi xuống đến chỗ bà Q và ông A đang lấy xe để ra về thì L soi đèn pin vào mặt ông A, bị soi đèn vào mặt ông A nói “mày là thằng nào, mày thích gì” liền lúc đó ông A dùng tay đánh mấy phát vào đầu vào mặt L, do bị đánh trước L bực tức nên đã dùng tay phải tát một phát trúng vào cằm trái của A và dùng dao nhọn đâm một nhát vào bụng bên phải của ông A, sau đó hai người giằng co con dao, ông A giằng được con dao thì có người đến can ngăn sự việc chấm dứt. Ông Hoàng Đức A bị thương tích tổn hại cơ thể là 23%.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về Căn cứ: Áp dụng khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

4. Về phần dân sự: Căn cứ vào điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; các điều 584, 585, 586, 590 và điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại gồm các khoản: Tiền viện phí, tiền thuốc (có hóa đơn) 1.090.700 đồng; tiền thuê xe đi viện, ra viện và tái khám là 2.000.000 đồng; tiền công mất thu nhập của người bị hại trong thời gian nằm viện 09 ngày x 71.000 đồng = 639.000 đồng; tiền công mất thu nhập của người bị hại sau khi ra viện chưa đi làm được 80 ngày x 71.000 đồng = 5.680.000 đồng; tiền công mất thu nhập của người phục vụ 09 ngày nằm viện + 07 ngày tái khám là 16 ngày x 71.000 đồng = 1.136.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần bằng 10 lần mức lương cơ sở tương đương 13.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 23.545.700 đồng. Do hoàn cảnh bị cáo thuộc diện hộ nghèo, các con còn nhỏ, nên buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng năm 2015; khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 con dao bầu, chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, đầu nhọn, có chiều dài 35cm, bản rộng 7cm.

Tại phiên tòa bị cáo và bị hại không tự thỏa thuận được về phần bồi thường dân sự, người bị hại ông Hoàng Đức A đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường sức khỏe theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa; trình bày luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, theo quy định tại điểm s, m khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do bị cáo không được đi học, không biết chữ, thuộc hộ nghèo được trợ giúp pháp lý của Nhà nước, nhận thức hạn chế, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp. Về

phần dân sự; đề nghị xem xét các khoản bồi thường của bị hại đưa ra là không hợp lý, gia đình bị cáo là hộ nghèo mức bồi thường các khoản là dưới 20.000.000 đồng là hợp lý, đề nghị xem xét đơn xin miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24 tháng 9 năm 2017, bị cáo Hoàng Văn L đã dùng tay phải tát một phát trúng vào vùng cằm trái và dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm một nhát vào bụng bên phải của ông Hoàng Đức A tại đường liên thôn ngay gần nhà bị cáo ở thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Hậu quả Ông Hoàng Đức A bị tổn thương cơ thể 23%. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với bản kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, về thời gian, địa điểm là phù hợp với nhau. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người dân lao động, có sự phát triển bình thường về thể chất, tinh thần, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào bụng người khác là rất nguy hiểm đến tính mạng của con người, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo là cố ý và rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, do đó cần xét xử nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Để cá thể hóa hình phạt, ngoài việc xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, xác định bị cáo có nhân thân tốt. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4]. Theo hướng dẫn tại công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13 tháng 9 năm 2016 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân tối cao, cần xét xử bị cáo theo khung hình phạt từ 02 đến 06 năm tù theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Bản cáo trạng số: 63/CT-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, truy tố bị cáo Hoàng Văn L theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt mà kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ hai năm sáu tháng đến ba năm tù là có phần còn nhẹ, chưa tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức án từ ba năm đến bốn năm mới đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa chung. Về bồi thường dân sự và án phí Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp Hội đồng xét xử xem xét và quyết định.

[7]. Về phần bồi thường dân sự: Tại phiên tòa người bị hại và bị cáo không tự thỏa thuận được phần dân sự. Cần căn cứ vào các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 để xem xét về các khoản bồi thường, khoản nào chi thực tế, phù hợp quy định của pháp luật thì được chấp nhận, còn khoản nào không phù hợp thì không được chấp nhận, ngoài ra cần buộc bị cáo phải chịu một khoản tiền, để bù đắp tổn thất về mặt tinh thần cho người bị hại khoảng từ 10 đến 15 lần mức lương cơ sở. Cụ thể: Tiền thuê xe cấp cứu cả đi và về, tiền xe đi viện tái khám là 2.000.000 đồng, tiền viện phí, tiền thuốc (có hóa đơn) là 1.090.700 đồng, tiền công mất thu nhập của người bị hại và tiền công người phục vụ theo biên bản xác minh ngày 24 tháng 10 năm 2017 trên địa bàn xã V, thì mức thu nhập bình quân của 01 người/ 01 ngày là 71.000 đồng x 09 ngày x 02 người = 1.278.000 đồng và một khoản tiền bù đắp tổn thất về mặt tinh thần là 15 lần mức lương cơ sở = 19.500.000 đồng. Tổng cộng các khoản là: 23.868.700 đồng.

[8]. Đối với đề nghị của người bào chữa: Đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm tù và phần bồi thường các khoản là dưới 20.000.000 đồng, xem xét miễn toàn bộ án phí cho bị cáo. Về đề nghị áp dụng điểm s, m khoản 1 và khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo không được học hành tử tế, nhận thức pháp luật hạn chế, thuộc diện được trợ giúp pháp lý của Nhà nước. Đề nghị của người bào chữa áp dụng điểm m và khoản 2 điều 51 là không có căn cứ chấp nhận, bị cáo chỉ được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó đề nghị của người bào chữa giảm mức hình phạt và phần bồi thường dân sự là không được chấp nhận.

[9]. Về xử lý vật chứng: 01 con dao nhọn (loại dao bầu) mà bị cáo đã dùng để gây thương tích cho người bị hại. Xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo có đơn xin được miễn toàn bộ án phí, với lý do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Điều 135, 136 của Bộ

luật tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét và quyết định trước khi tuyên bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 134; các Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1 điều 584; khoản 1 điều 585; khoản 1 điều 586; điều 590; điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 27 tháng 9 năm 2017.

Vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao bầu, chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, đầu nhọn, có chiều dài 35cm, bản rộng 7cm, (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án huyện Chi Lăng ngày 22 tháng 11 năm 2017).

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Hoàng Đức A trú tại thôn L, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là: 23.868.700 đồng (hai mươi ba triệu tám trăm sáu mươi tám ngàn bảy trăm đồng). Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo quy định tại khoản 1 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng
- Chi cục THA huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Hoàng Văn Na